

Số: 84 /QĐ-HĐQGPTBV

Hà Nội, ngày 27 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động
của Hội đồng quốc gia về phát triển bền vững

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUỐC GIA VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 23/2023/QĐ-TTg ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành;

Căn cứ Quyết định số 1021/QĐ-TTg ngày 09 tháng 6 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiện toàn Hội đồng quốc gia về phát triển bền vững;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quốc gia về phát triển bền vững.

Điều 2. Quyết định này thay thế Quyết định số 100/QĐ-HĐQGPTBV ngày 27 tháng 8 năm 2024 của Chủ tịch Hội đồng quốc gia về phát triển bền vững và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các thành viên Hội đồng quốc gia về phát triển bền vững và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam;
- Các thành viên Hội đồng quốc gia về PTBV;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ, Cục;
- Lưu: VT, HĐQGPTBV (2).



CHỦ TỊCH

PHÓ THỦ TƯỚNG
Nguyễn Văn Thắng



**HỘI ĐỒNG QUỐC GIA VỀ
PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quốc gia về phát triển bền vững
(Kèm theo Quyết định số 84/QĐ-HĐQGPTBV ngày 27 tháng 7 năm 2026
của Chủ tịch Hội đồng quốc gia về phát triển bền vững)

Chương I **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

- Quy chế này quy định tổ chức và hoạt động của Hội đồng quốc gia về phát triển bền vững (sau đây gọi tắt là Hội đồng).
- Quy chế này áp dụng đối với các thành viên của Hội đồng và các cơ quan có đại diện là thành viên của Hội đồng.

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và thành viên Hội đồng

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và thành viên Hội đồng được quy định tại Quyết định số 1021/QĐ-TTg ngày 09 tháng 6 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiện toàn Hội đồng quốc gia về phát triển bền vững.

Chương II **TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG** **VÀ BỘ PHẬN THAM MUỖ, GIÚP VIỆC CỦA HỘI ĐỒNG**

Điều 3. Trách nhiệm của Chủ tịch Hội đồng

- Quyết định và chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ về toàn bộ hoạt động của Hội đồng theo nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng được ban hành tại Quyết định số 1021/QĐ-TTg ngày 09 tháng 6 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiện toàn Hội đồng quốc gia về phát triển bền vững.
- Chỉ đạo, điều hành thống nhất, toàn diện các hoạt động của Hội đồng; xem xét, quyết định chương trình công tác hàng năm của Hội đồng, nội dung làm việc của Hội đồng và các vấn đề cần xin ý kiến Hội đồng; triệu tập, chủ trì và kết luận các cuộc họp của Hội đồng; phân công, ủy quyền cho Phó Chủ tịch Hội đồng chủ trì họp thảo luận, quyết định một số vấn đề cụ thể thuộc nhiệm vụ của Hội đồng khi cần thiết.



3. Giải quyết các đề xuất liên quan thuộc phạm vi hoạt động và nhiệm vụ của Hội đồng.

Điều 4. Trách nhiệm của Phó Chủ tịch Hội đồng

1. Giúp Chủ tịch Hội đồng điều hành, giải quyết một số nhiệm vụ cụ thể liên quan đến tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng theo phân công, ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng.

2. Chỉ đạo tổng hợp xây dựng chương trình công tác hàng năm của Hội đồng, trình Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định; đề xuất Chủ tịch Hội đồng chủ trì các cuộc họp đột xuất để giải quyết những vấn đề phát sinh, các đề xuất, kiến nghị của các bộ, cơ quan, địa phương, doanh nghiệp, tổ chức quốc tế, đối tác phát triển.

3. Chỉ đạo chuẩn bị nội dung, tài liệu và đề xuất thành phần tham dự các cuộc họp của Hội đồng; tổng hợp báo cáo định kỳ của Hội đồng; chủ trì và kết luận các cuộc họp Hội đồng khi được Chủ tịch Hội đồng phân công, ủy quyền.

4. Trực tiếp chỉ đạo các hoạt động của Cơ quan thường trực Hội đồng. Tổ chức phối hợp công việc giữa các thành viên Hội đồng, giữa Hội đồng với các cơ quan liên quan nhằm thực hiện tốt các chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng.

5. Ký các văn bản trong phạm vi trách nhiệm được phân công và ký thay Chủ tịch Hội đồng những văn bản do Chủ tịch Hội đồng ủy nhiệm.

Điều 5. Trách nhiệm của Ủy viên Hội đồng

1. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng về nội dung, kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân công; đóng góp ý kiến kịp thời, có chất lượng vào các văn bản được gửi lấy ý kiến.

2. Tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng và các hoạt động khác của Hội đồng; trường hợp do bận công tác quan trọng khác không thể tham dự họp, phải báo cáo Chủ tịch Hội đồng và ủy quyền cho người đại diện có trách nhiệm dự họp; ý kiến của người dự họp là ý kiến chính thức của Ủy viên Hội đồng.

3. Chủ động đề xuất những vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng và các vấn đề có liên quan đến phát triển bền vững đối với lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức mình.

4. Có trách nhiệm tham mưu cho Thủ trưởng cơ quan, tổ chức để triển khai kết luận của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về phát triển bền vững tại cơ quan, tổ chức mình và báo cáo kết quả việc triển khai ở cơ quan, tổ chức mình với Chủ tịch Hội đồng.

5. Được cung cấp những thông tin cần thiết kịp thời về phát triển bền vững, về hoạt động của Hội đồng nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và chất lượng tham mưu, tư vấn của Hội đồng theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

6. Sử dụng bộ máy của bộ, cơ quan mình để tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao; đề xuất các ý kiến của bộ, cơ quan mình về các vấn đề trong hoạt động của Hội đồng trình Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định.

7. Tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học, khảo sát, hội thảo do Hội đồng tổ chức, trường hợp do bận công tác quan trọng khác không thể tham gia, phải báo cáo Chủ tịch Hội đồng và ủy quyền cho người đại diện có trách nhiệm tham gia, để nắm thông tin và báo cáo cho Ủy viên Hội đồng.

8. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng, sử dụng tư cách Ủy viên Hội đồng đồng thời với sử dụng chức danh và con dấu của cơ quan mà mình là đại diện.

Điều 6. Trách nhiệm của Bộ phận tham mưu, giúp việc của Hội đồng

1. Trách nhiệm của Cơ quan thường trực Hội đồng

a) Chịu trách nhiệm bảo đảm các điều kiện hoạt động của Hội đồng.

b) Có trách nhiệm phối hợp các bộ, cơ quan liên quan để tham mưu, giúp Hội đồng triển khai các nhiệm vụ được giao; chuẩn bị chương trình và nội dung các cuộc họp Hội đồng; chuẩn bị báo cáo tổng hợp ý kiến tư vấn của Hội đồng và các báo cáo liên quan khác của Hội đồng.

c) Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Cơ quan thường trực Hội đồng được làm việc với các bộ, cơ quan, địa phương, các tổ chức quốc tế, các đối tác phát triển để triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao và các hoạt động liên quan khác.

2. Trách nhiệm của Tổng thư ký Hội đồng

a) Giúp Chủ tịch Hội đồng đôn đốc việc triển khai các nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng được quy định tại Điều 3 Quyết định số 1021/QĐ-TTg ngày 09 tháng 6 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiện toàn Hội đồng quốc gia về phát triển bền vững.

b) Trên cơ sở các báo cáo, tài liệu liên quan đến hoạt động của Hội đồng do Cơ quan thường trực Hội đồng trình Chủ tịch Hội đồng, Tổng thư ký Hội đồng có trách nhiệm báo cáo Chủ tịch Hội đồng để cho ý kiến chỉ đạo và thông tin, trao đổi với Cơ quan thường trực Hội đồng để tiếp thu, hoàn thiện.

c) Phối hợp chặt chẽ với Cơ quan thường trực Hội đồng và phối hợp nội bộ trong Văn phòng Chính phủ để đảm bảo các điều kiện hậu cần phục vụ cuộc họp Hội đồng khi cuộc họp được tổ chức tại trụ sở Chính phủ.

3. Cơ quan thường trực Hội đồng và Tổng thư ký Hội đồng có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ, thường xuyên trong việc tổ chức triển khai các nhiệm vụ, hoạt động của Hội đồng.

Chương III **PHƯƠNG THỨC HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG**

Điều 7. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng

1. Hội đồng làm việc theo nguyên tắc dân chủ, đề cao trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu và thực hiện theo kết luận của Chủ tịch Hội đồng. Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các Ủy viên Hội đồng chịu trách nhiệm về những quyết định và ý kiến tham mưu, tư vấn của mình trong công việc của Hội đồng.

2. Ý kiến tư vấn, đề xuất của Hội đồng được thảo luận tập thể và do Chủ tịch Hội đồng kết luận.

3. Những vấn đề lớn, phức tạp, cần tổ chức tham khảo ý kiến các chuyên gia, các nhà khoa học và các bên liên quan khác trước khi đưa ra Hội đồng thảo luận.

4. Hoạt động của Hội đồng theo chương trình công tác được Chủ tịch Hội đồng phê duyệt.

5. Khi cần thiết, Chủ tịch Hội đồng chỉ đạo thực hiện nghiên cứu, điều tra, khảo sát về các vấn đề liên quan đến phát triển bền vững để phục vụ xây dựng các báo cáo và công tác tham mưu, tư vấn theo chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng.

Điều 8. Cuộc họp Hội đồng

1. Hội đồng họp thường kỳ toàn thể 01 lần/năm để thảo luận về tình hình thực hiện phát triển bền vững, hoạt động của Hội đồng và các nội dung liên quan khác. Cơ quan thường trực Hội đồng có trách nhiệm phối hợp với Tổng thư ký Hội đồng để đề xuất, báo cáo Chủ tịch Hội đồng về thời gian họp. Trong trường hợp cần thiết, Chủ tịch Hội đồng có thể triệu tập cuộc họp bất thường.

2. Ý kiến phát biểu của các thành viên Hội đồng được Cơ quan thường trực Hội đồng ghi thành biên bản. Kết luận của Chủ tịch Hội đồng tại các cuộc họp Hội đồng được Văn phòng Chính phủ ban hành Thông báo.

3. Cơ quan thường trực Hội đồng có trách nhiệm chuẩn bị nội dung, báo cáo, tài liệu, đề xuất thành phần họp, báo cáo Chủ tịch Hội đồng trước khi tổ chức họp 10 ngày làm việc; chủ trì, phối hợp với Tổng thư ký Hội đồng chuẩn bị nội dung gợi ý các vấn đề cần tập trung thảo luận, gửi Chủ tịch Hội đồng trước khi họp; chủ trì, phối hợp với Tổng thư ký Hội đồng dự thảo Thông báo kết luận của Chủ tịch Hội đồng và trình Chủ tịch Hội đồng trong thời hạn 01 ngày làm việc sau khi họp.

4. Văn phòng Chính phủ có trách nhiệm hỗ trợ, bảo đảm các điều kiện hậu cần phục vụ cuộc họp Hội đồng khi được tổ chức tại trụ sở Chính phủ.

5. Tùy theo nội dung của cuộc họp, Chủ tịch Hội đồng quyết định mời thêm đại diện một số cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan dự họp.

Điều 9. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Cơ quan thường trực Hội đồng có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các thành viên Hội đồng, các bộ, cơ quan, địa phương tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện phát triển bền vững, báo cáo Chủ tịch Hội đồng và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ.

2. Các thành viên Hội đồng có trách nhiệm báo cáo Chủ tịch Hội đồng về những nhiệm vụ được phân công hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Chủ tịch Hội đồng. Báo cáo của các thành viên Hội đồng được gửi tới Chủ tịch Hội đồng, đồng thời gửi tới Cơ quan thường trực Hội đồng để theo dõi, tổng hợp chung phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Chủ tịch Hội đồng.

Điều 10. Quan hệ công tác

1. Quan hệ giữa các Ủy viên Hội đồng

Quan hệ giữa các Ủy viên Hội đồng là quan hệ phối hợp nhằm thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng; trao đổi và cung cấp thông tin về kết quả nghiên cứu, thảo luận và những vấn đề liên quan theo chức năng, nhiệm vụ.

2. Quan hệ giữa Ủy viên Hội đồng và Cơ quan thường trực Hội đồng

Ủy viên Hội đồng có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Cơ quan thường trực Hội đồng trong việc xây dựng chương trình công tác hàng năm và tổ chức triển khai các nhiệm vụ của Hội đồng. Các Ủy viên có trách nhiệm trả lời, cung cấp thông tin, tư liệu theo đúng nội dung và thời hạn do Cơ quan thường trực Hội đồng yêu cầu.

3. Quan hệ giữa Hội đồng và các bộ, cơ quan, địa phương

a) Hội đồng phối hợp chặt chẽ với các bộ, cơ quan, địa phương về những vấn đề liên quan đến phát triển bền vững.

b) Hội đồng có trách nhiệm phổ biến thông tin về các hoạt động và định hướng về phát triển bền vững, thông báo ý kiến kết luận của Chủ tịch Hội đồng tại các kỳ họp Hội đồng cho các bộ, cơ quan, địa phương.

c) Các bộ, cơ quan, địa phương có trách nhiệm cung cấp kịp thời, đầy đủ các thông tin, số liệu về thực hiện phát triển bền vững theo yêu cầu của Hội đồng thông qua Cơ quan thường trực Hội đồng.

Chương IV **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Các thành viên Hội đồng và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan trong phạm vi trách nhiệm, quyền hạn của mình chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện đúng các quy định tại Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có những vấn đề phát sinh cần sửa đổi, bổ sung, Cơ quan thường trực Hội đồng tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định.